

(DRI)

Số: 03../BC-CT

Buôn Ma Thuột, ngày 18 tháng 1 năm 2023

BÁO CÁO

KẾT QUẢ SẢN XUẤT – KINH DOANH THÁNG 12/2022 VÀ NĂM 2022

1. Tình hình sản xuất kinh doanh:

1.1. Sản xuất:

Trong tháng 12/2022 toàn Công ty khai thác được 1.915/1.860 tấn mù quy khô, đạt 103% kế hoạch của tháng.

Năm 2022 toàn công ty khai thác được 13.953/15.500 tấn mù quy khô, đạt 90,02% kế hoạch năm. Nguyên nhân không hoàn thành kế hoạch sản lượng là vườn cao su rụng lá sớm công ty phải dừng khai thác mù sớm (tháng 01/2022 chỉ khai thác được 15 ngày, ít hơn trung bình các năm trước từ 07 đến 10 ngày); điều kiện thời tiết không thuận lợi (các tháng 7,8,9 mưa nhiều ảnh hưởng đến công tác khai thác mù, mưa trôi mất mù hoặc không khai thác được); tại các Nông trường gặp khó khăn trong công tác tuyển dụng nhân công khai thác dẫn đến tỷ lệ trồng vườn cao, thiếu nhân công là do đồng tiền Kíp Lào mất giá nên phần lớn công nhân dịch chuyển đi làm việc ở Thái Lan do đồng Bath Thái ổn định tạo thu nhập cao hơn.

1.2. Kinh doanh:

* **Xuất bán:** Trong tháng 12 công ty xuất bán 1.786,13 tấn mù thành phẩm, trong đó bán xuất khẩu 1.311,36 tấn, giá bình quân XK 1.376,98 USD/tấn, kim ngạch XK đạt 1.805.713 USD; bán nội địa 474,77 tấn, giá bán bình quân 1.238,1 USD/tấn, doanh thu nội địa 587.802 USD.

Lũy kế bán hàng mù cao su đến 31/12/2022 như sau:

Khoản mục	Số lượng lũy kế (tấn)	Doanh thu lũy kế (USD)	Đơn giá bình quân (USD/tấn)
- Xuất khẩu	9.132,32	14.859.332	1.627,11
- Nội địa	5.197,94	7.845.057	1.509,26
Tổng cộng	14.330,26	22.704.389	1.584,37

* **Ký hợp đồng:** Trong tháng 12/2022 công ty ký hợp đồng bán xuất khẩu 1.192,16 tấn mù thành phẩm, giá bán bình quân 1.421,79 USD/tấn; không ký hợp đồng bán nội địa.

2. Công tác tài chính:

Thực hiện nộp ngân sách Nhà nước 5.355.885.872 đồng, bao gồm các khoản thuế như sau:

Diễn giải	Tháng 12/2022 (đồng)	Lũy kế năm 2022 (đồng)
- Thuế giá trị gia tăng	2.038.519.910	16.045.920.083
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.662.052.442	29.924.153.373
- Thuế thu nhập cá nhân	654.368.520	4.975.626.914
- Thuế tài nguyên		
- Thuế nhập khẩu		233.703.755
- Thuế khác & môn bài	945.000	473.259.153
- Tiền thuê đất		1.727.993.424
Tổng cộng	5.355.885.872	53.380.656.703

3. Công tác nông nghiệp:

- Vườn cao su kinh doanh: thực hiện các công việc gắn máng chắn nước mưa, xử lý cỏ dại, xử lý chồi dại, bón phân, xử lý cây nghiêng. Chất lượng thực hiện đảm bảo đúng quy trình.

- Vườn cao su kiến thiết cơ bản: chủ yếu thực hiện các hạng mục chống cháy, bón phân, cây chăm sóc, tỉa chồi tạo hình. Chất lượng thực hiện đảm bảo đúng quy trình.

- Vườn điều: thực hiện công tác bón phân, tỉa cành tạo tán đảm bảo vườn cây sinh trưởng phát triển tốt.

4. Công tác chế biến:

Tổng sản phẩm chế biến trong năm 2022: **14.259,14** tấn.

Trong đó: DC CB mũ nước: **11.212,74** tấn.

DC CB mũ phụ: **3.046,40** tấn.

Bảng tổng hợp chế biến mũ cao su năm 2022

STT	Loại sản phẩm	DC mũ nước		DC mũ phụ		Tổng cộng	
		KL (tấn)	%	KL (tấn)	%	KL (tấn)	%
1	Cao su SVR3L	8.659,12	77,2		-	8.659,12	60,7
2	Cao su CV60	1.668,70	14,9		-	1.668,70	11,7
3	Cao su CV50	60,90	0,5		-	60,90	0,4
4	Cao su SVR 5	760,37	6,8		-	760,37	5,3
5	Cao su SVR 10	-	-	2.608,45	85,62	2.608,45	18,3
6	Cao su ngoại lệ	53,58	0,5	68,53	2,25	122,11	0,9
7	Cao su tận thu	10,08	0,1	369,43	12,1	379,51	2,7
7.1	Mủ tận thu xưởng CB	10,08	0,1	8,86	0,29	18,94	0,1
7.2	Mủ mẫu kiểm phẩm	-	-	24,43	0,80	24,43	0,2
7.3	Mủ hồ nước thải	-	-	336,14	11,03	336,14	2,4
*	Tổng cộng	11.212,74	100,0	3.046,40	100,0	14.259,14	100,0

5. Công tác xây dựng cơ bản:

Trong năm 2022, Công ty đã triển khai các công trình trọng điểm, cần thiết và cấp bách phục vụ cho hoạt động sản xuất, an ninh bảo vệ và phục vụ đời sống của CBCNV. Các hạng mục xây dựng cơ bản bao gồm:

- Làm mới, tu sửa, gia cố đường lô, cầu cống thoát nước chủ yếu phục vụ cho công tác vận chuyển mủ.
- Làm mới và tu sửa nhà ở, lán tạm, nhà ở kiên cố cho công nhân khai thác.
- Tu sửa đường điện sinh hoạt, khoan giếng nước, xây mới khu wc+bể nước phục vụ đời sống CBCNV tại các cụm Tổ SX các đơn vị.
- Làm mới hàng rào kẽm gai bảo vệ các lô trồng mới năm 2022 tại các đơn vị và hàng rào bảo vệ khu hồ nước cấp dự phòng tại NMCB.
- Cải tạo hệ thống cấp nước phục vụ cho công tác SX tại nhà máy chế biến: Đào hồ nước cấp dự phòng, xây dựng trạm bơm, thay mới đường ống cấp nước xuống dây chuyền chế biến.

- Thực hiện mở rộng khu vực nhà xưởng sản xuất tại NMCB (2.800m²): Làm mới phần mở rộng nhà xưởng SX: sân nền bê tông, mái che bằng khung thép tiền chế Zamil, lắp đặt hệ thống vách che và điện chiếu sáng cho phần mở rộng; làm mới mái che cho khu vực xuất hàng; thực hiện mở rộng khuôn viên NMCB (6.000m²): san lấp tạo mặt bằng cho phần mở rộng, xây hàng rào kiên cố bảo vệ xung quanh phần mở rộng, đổ bê tông sân đường phần mở rộng, xây dựng bãi rửa xe mới bên phần mở rộng, xây dựng mới 03 mương đánh đông.

6. Công tác tổ chức, lao động, tiền lương:

- Tổng số CBCNV hiện có 2.434 người, trong đó gián tiếp có 178 người, trực tiếp có 2.256 người. Tỷ lệ gián tiếp/tổng số lao động là 7,3%. Tỷ lệ trực tiếp/tổng số lao động là 92,7%.

- Thực hiện đầy đủ thủ tục thanh toán lương và giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động kịp thời, đúng quy định không để xảy ra khiếu nại.

7. Công tác bảo vệ, y tế cộng đồng:

- Công tác quản lý bảo vệ sản phẩm, vườn cây tại đơn vị luôn được chú trọng và đặt là nhiệm vụ trọng tâm bên cạnh công tác sản xuất. Tình hình an ninh trật tự tại các nông trường cao su hiện nay rất phức tạp, công ty đã tăng cường thực hiện tuần tra, canh gác để bảo vệ sản phẩm mủ và tài sản của công ty.

- Công tác y tế cộng đồng: tiếp tục cấp phát thuốc y tế và sơ cấp cứu cho người lao động và dân bản quanh vùng dự án.

8. Hoạt động đầu tư khác: đầu tư Công ty TNHH Nông nghiệp Công nghệ cao DRI

- Tổng diện tích canh tác là 141.94 ha; cây trồng chính của công ty là chuối và sầu riêng trồng xen cao su.

- Tháng 12 thu hoạch được 99,88/160 tấn chuối tươi, đạt 62,42% kế hoạch tháng; Lũy kế sản lượng năm 2022 là 1.388/3.156 tấn chỉ đạt 44% kế hoạch năm. Nguyên nhân thực hiện kế hoạch sản lượng thấp là do diễn biến sâu bệnh hại phức tạp trên vườn cây làm ảnh hưởng đến năng suất chất lượng sản phẩm; thị trường tiêu thụ sản phẩm chuối chậm, và giá cả xuống quá thấp.

- Tháng 12 xuất bán 99,88 tấn chuối tươi, giá bán bình quân 2.933 đồng/kg, doanh thu 292,97 triệu đồng. Tổng khối lượng hàng xuất bán năm 2022 là 1.258,8 tấn, tổng doanh thu là 3.907 triệu đồng đạt 26,1% kế hoạch doanh thu, giá bán bình quân 3.104 đồng/kg.

- Công tác chăm sóc vườn chuối trồng 2020: thực hiện các hạng mục tưới phân, cắt lá già, xử lý cây con, chích bắp, vật râu, cắt bắp, bao buồng, lót nải, phun thuốc BVTV. Thực hiện xử lý phá bỏ chuối trồng năm 2018 để cho cây sào riêng trồng xen sinh trưởng phát triển.

- Công tác chăm sóc vườn sào riêng trồng năm 2018 và 2020: thực hiện làm cỏ hàng, tưới nước, phun thuốc BVTV định kỳ, triển khai lắp béc tưới cho vườn cây sào riêng trồng năm 2018 để tăng lượng nước tưới cho cây đảm bảo nhu cầu sinh trưởng của vườn cây.

9. Công tác khác:

* Công tác ISO:

- Đã hoàn thiện các hoạt động đánh giá nội bộ lần 1, 2 năm 2022 và Đánh giá giám sát lần 1 đối với Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

- Đã hoàn thiện các hoạt động Đánh giá nội bộ và Đánh giá chứng nhận lại đối với Hệ thống quản lý phòng thí nghiệm tại Phòng Kiểm phẩm theo ISO/IEC 17025:2017.

- Đã thực hiện Đánh giá nội bộ đối với Hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015 tại Văn phòng Công ty và Nhà máy chế biến.

- Tiếp tục thực hiện các hoạt động quản lý, vận hành các Hệ thống quản lý: chất lượng, môi trường, phòng thí nghiệm theo phiên bản hiện hành.

* Công tác thực hiện kế hoạch Phát triển bền vững:

- Thực hiện một số nội dung liên quan theo kế hoạch PTBV của HĐQT, cụ thể: Thành lập Ban chỉ đạo PTBV, Làm các thủ tục đăng ký chứng nhận vườn cây theo Luật Lâm nghiệp của nước Lào, đã được cấp giấy chứng nhận cho Nông trường 1, đã nộp hồ sơ và khảo sát thực địa xong tại NT2,3, 4. Đã hoàn thiện hồ sơ gia hạn Giấy phép hoạt động và Giấy phép môi trường của Nhà máy chế biến cao su. Thực hiện việc xử lý nước thải chế biến cao su theo đúng Quy trình trước khi xả thải ra môi trường. Tái sử dụng một phần nước đã xử lý để phục vụ công tác chế biến.

- Trong năm 2022 đã thực hiện thuê tư vấn đánh giá sơ bộ tính khả thi để làm FSC-FM tại Daklaoruco, trong đó chủ yếu đi sâu vào nguồn gốc đất đai.

- Đã thực hiện đánh giá nhãn hiệu Cao su Việt Nam và được cấp giấy chứng nhận cho các loại sản phẩm SVR 3L, SVR CV 60, SVR 10.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh tháng 12/2022 và năm 2022 của công ty.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Đăng Website, fanpage DRI;
- Lưu VT.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Hải